TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC
Bản án số: **51**/2017/ST-HNGĐ
Ngày: 07/12/2017
Về tranh chấp: "Ly hôn"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
…… o0o ……

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Lê Văn Trung**
- Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Văn Thành**
  Ông Bùi Quang Phú

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Mai Thị Kim Loan** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước: **Bà Phạm Thị Mai**, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2017 tại Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 51/2017/TLST- HNGĐ ngày 13/3/2017 về việc *"Xin ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2017/QĐXX-ST ngày 26 tháng 10 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 36/2017/QĐST- HNGĐ ngày 16/11/2017 giữa các đương sự.

* Nguyên đơn: **Chị Trần Thị N.Y,** sinh năm 1995 (có mặt)

* Bị đơn: **Anh Nguyễn A.V**, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Hiệp Thành Tân, xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

NHẬN THẤY

Trong đơn xin ly hôn ngày 03/3/2017,, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Trần Thị N.Y trình bày: Chị Trần Thị N.Y chung sống với anh Nguyễn A.V vào năm 2014, hôn nhân tự nguyên, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Quá trình chung sống, vợ chồng sống hạnh phúc hòa thuận đến năm 2016 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp, vì vậy vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 3/2016 cho đến nay. Nay chị Trần Thị N.Y xác định tình cảm vợ chồng đã hết, mâu thuẫn gia đình trở nên trầm trọng, không thể tiếp tục chung sống với nhau nên chị Trần

Thị N.Y yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị Trần Thị N.Y được ly hôn với anh Nguyễn A.V.

Về con chung, tài sản chung, các khoản nợ chung: không có nên chị Trần Thị N.Y không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhiều lần triệu tập hợp lệ anh Nguyễn A.V đến hòa giải, giải quyết vụ án song anh Nguyễn A.V vẫn không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án. Do vậy, Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh xác định trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật tố tụng; đề nghị áp dụng các Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 tuyên xử cho chị Trần Thị N.Y được ly hôn với anh Nguyễn A.V.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, thảo luận và nghị án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Đây là vụ án ly hôn do nguyên đơn chị Trần Thị N.Y thực hiện quyền khởi kiện. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị N.Y, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị N.Y và anh Nguyễn A.V chung sống với nhau từ năm 2014, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Xét đây là cuộc hôn nhân hợp pháp, tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật hôn nhân và gia đình hiện hành. Quá trình chung sống, hai người sống hạnh phúc trong thời gian đầu, sau đó thường phát sinh mâu thuẫn từ tháng 3/2016 và sống ly thân đến nay. Do sống không hạnh phúc, tình cảm vợ chồng đã hết, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Trần Thị N.Y yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn A.V.

Anh Nguyễn A.V được Tòa án triệu tập nhiều lần để tham gia phiên hòa giải, hóa giải mâu thuẫn để tạo điều kiện vợ chồng trở về đoàn tụ, xây dựng hạnh phúc gia đình nhưng anh Nguyễn A.V vẫn vắng mặt không có lý do. Điều đó thể hiện anh Nguyễn A.V không có thiện chí hòa giải, quá trình từ khi sống ly thân đến nay anh Nguyễn A.V không đưa ra phương án để hóa giải mâu thuẫn vợ chồng, đoàn tụ gia đình. Do đó, cần áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 giải quyết cho chị Trần Thị N.Y được ly hôn với anh Nguyễn A.V là phù hợp.

Về con chung, tài sản chung và các khoản nợ chung: không xem xét giải quyết do các đương sự không có yêu cầu.

Án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Trần Thị N.Y phải nộp án phí dân sự theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014
- Căn cứ Khoản 4 Điều 147, các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị N.Y, xử cho chị Trần Thị N.Y được ly hôn với anh Nguyễn A.V.

2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: không xem xét giải quyết do đương sự không có yêu cầu.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị N.Y phải nộp 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0014531, quyển số 0291 ngày 13/3/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Chị Trần Thị N.Y có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn A.V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND huyện Lộc Ninh;*
- *CC.THADS huyện Lộc Ninh;*
- *UBND xã Lộc Hiệp;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Trung

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Trung
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Quang Phú
  Ông Nguyễn Văn Thành

Căn cứ vào Điều 236 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Vào hồi 9 giờ 00 ngày 07/12/2017, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử đã tiến hành nghị án đối với vụ án Ly hôn giữa:

* Nguyên đơn: **Chị Trần Thị N.Y,** sinh năm 1995

* Bị đơn: **Anh Nguyễn A.V**, sinh năm 1992

Địa chỉ: ấp Hiệp Thành Tân, xã Lộc Hiệp, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Nội dung

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thảo luận và quyết định về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

- Căn cứ các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014
- Căn cứ Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị N.Y, xử cho chị Trần Thị N.Y được ly hôn với anh Nguyễn A.V.

2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: không xem xét giải quyết do đương sự không có yêu cầu.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị N.Y phải nộp 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0014531, quyển số 0291 ngày 13/3/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Chị Trần Thị N.Y có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn A.V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm.

Biên bản kết thúc lúc 09 giờ 45 cùng ngày, được thông qua 3/3 thống nhất ký tên.

Các hội thẩm nhân dân Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà